

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:49/2022/HS-ST
Ngày 02 tháng 8 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Thanh Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã HM, tỉnh NA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Đào Giang Lê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7, ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Bá Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 6 năm 1975, tại thị xã HM, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối TM, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T (Đã chết) con bà Đậu Thị Bình, sinh năm: 1940; Vợ: Đậu Thị H, sinh năm: 1978, con: có 02 con, lớn sinh năm: 2000, nhỏ sinh năm: 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 31 tháng 8 năm 2020 bị Công an thị xã HM, tỉnh NA xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” theo quyết định số: 213/QĐ-XPHC, nộp phạt ngày 31 tháng 8 năm 2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022, được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Văn Sỹ Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988, tại thị xã HM, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Tân P, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Sỹ Công, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Chiên, sinh năm 1962; vợ: Đậu Thị H, sinh năm: 1992; con: Có 03 con, lớn sinh năm: 2012 nhỏ sinh năm: 2020; tiền án: tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27 tháng 5 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thị xã HM, tỉnh NA xử phạt 6.000.000đ về tội “ đánh bạc” tại bản án số:31/2016/HSST, chấp hành xong ngày 21/7/2016.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 bị công an thị xã HM, tỉnh NA ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi “ đánh bạc” theo quyết định số:212/QĐ-XPHC, nộp phạt ngày 14 tháng 01 năm 2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/ 2022 thì được tại ngoại cho đến nay. Có mặt

3. Họ và tên: Hồ Sỹ N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1948, tại thị xã HM, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối An T, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sỹ N và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1957; con: có 03 con, lớn sinh năm: 1983, nhỏ sinh năm: 1986; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt)

4. Họ và tên: Hồ Sỹ L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 5 năm 1957, tại thị xã HM, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Tân P, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sỹ L con bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); vợ: Lê Thị T, sinh năm: 1967; con: có 03 con, lớn sinh năm: 1987, nhỏ sinh năm: 2002; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022 thì được tại ngoại cho đến nay (có mặt)

5. Họ và tên: Phạm Văn P, tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 11 năm 1971, tại huyện QL, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối TM, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đ H, sinh năm: 1944 con bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1947; vợ: Hồ Thị Hoa M, sinh năm: 1973; con: có 02 con, lớn sinh năm: 2001, nhỏ sinh năm: 2006; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022 thì được tại ngoại cho đến nay (có mặt)

6. Họ và tên: Nguyễn Viết L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 6 năm 1986, tại thị xã HM, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối TM, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Nhân viên bán xăng dầu; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết L, sinh năm: 1963 con bà Văn Thị T, sinh năm: 1965; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1988; con: có 02 con, lớn sinh năm: 2010 nhỏ sinh năm: 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 23/3/2022 thì được tại ngoại cho đến nay (có mặt)

7. Họ và tên: Trần Ngọc N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 7 năm 1959, tại thị xã HM, tỉnh NA; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối TM, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã đình chỉ sinh hoạt đảng); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (đã chết) con bà Đậu Thị T, sinh năm: 1935; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm: 1960; con: có 04 con, lớn sinh năm: 1982, nhỏ sinh năm: 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2022 đến ngày 22/3/2022 thì được tại ngoại cho đến nay (có mặt)

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Trú tại: Khối Tân Phong, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA.

- **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Xuân K (vắng mặt)

Trú tại: Khối TM, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19 tháng 3 năm 2022, Hồ Sỹ N, Phạm Văn P, đến nhà Nguyễn Bá Đ ngồi chơi sau đó rủ nhau đánh bạc. Các đối tượng đi lên tầng 2 nhà Đ để đánh bạc. Lúc này Nguyễn Viết L cũng đi đến rồi các đối tượng Đ, N, P, L cùng thống nhất với nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài “tài bàn”, mức độ thắng thua mỗi ván từ 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) đến

150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Cụ thể, các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tổ tôm chia đều cho mỗi người chơi 24 quân bài, 24 quân bài còn lại bỏ vào 01 bát sứ gọi là bài nọc để đánh bạc với nhau, quy định người nào thắng ăn cả, ù sông bằng 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), ù chính cửa bằng 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), ù thông bằng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), kết thúc mỗi ván bài các đối tượng gom các quân bài vào một chiếc rô nhựa đưa cho Trần Ngọc N và nhờ Trần Ngọc N sử dụng 01 bộ bài tổ tôm khác chia bài sẵn để bên ngoài cho các đối tượng lấy vào sử dụng để đánh bạc tiếp. Đ, P, N và L đánh bạc được một ván bài thì có Hồ Sỹ L đi đến và tham gia đánh bạc nên các đối tượng Đ, P, N, L, chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh bài tổ tôm, mức độ thắng thua mỗi ván số tiền từ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đến 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), quy định thắng ăn cả. Cụ thể, các đối tượng sử dụng một bộ bài tổ tôm 120 quân chia đều thành 06 phần bằng nhau, mỗi phần 20 quân bài, mỗi đối tượng lấy một phần 20 quân bài, phần bài còn lại để trong một chiếc bát sứ, dùng làm bài nọc, để giữa chiếu bạc để người tham gia đánh bạc bốc thêm các quân bài, những quân bài đánh ra thì bỏ vào mâm nhôm tại chiếu bạc, nếu bài người nào ù thì thắng, các người chơi còn lại đưa tiền cho người có bài ù, ù sông bằng 100.000đ (một trăm nghìn đồng), ù thông và ù tôm bằng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), ù lèo bằng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), N tiếp tục chia bài cho các đối tượng sử dụng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì có Văn Sỹ Đ đến xem. Sau đó, khoảng 10 phút thì Nguyễn Viết L nghỉ về đi đá bóng không đánh bạc nữa nên Văn Sỹ Đ vào thay vị trí của L tham gia đánh bạc với những người còn lại. Sau đó, Đ, P, L, N, Đ ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh bài tổ tôm đến khoảng 17 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an thị xã HM bắt quả tang về hành vi đánh bạc, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.637.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng), hai bộ bài tổ tôm, loại 120 quân, một bát sứ màu trắng, một rô nhựa màu xanh và một mâm nhôm màu trắng hình tròn.

Ngoài ra kiểm tra thu giữ trên người Nguyễn Bá Đ số tiền 1.095.000đ (Một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn đồng); thu giữ tại túi áo ngực bên trái Hồ Sỹ N số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng); thu giữ trong ví đặt tại chiếu bạc của Văn Sỹ Đ số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng); thu giữ tại túi áo ngực bên trái Hồ Sỹ L số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng); thu giữ tại túi quần trước bên trái Phạm Văn P số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), và tại ví trên chiếu bạc của Phạm Văn P số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Cùng ngày, Trần Ngọc N đã đến Cơ quan CSĐT xin đầu thú về hành vi chia bài cho các đối tượng sử dụng để đánh bạc của mình. Ngày 20/03/2022, Nguyễn Viết L đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã HM xin đầu thú về hành vi đánh bạc của mình.

Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo là: 21.582.000đ (Hai mươi một triệu năm trăm tám mươi hai nghìn đồng). Quá trình điều tra đã chứng minh được các bị cáo đã sử dụng số tiền: 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc cụ thể: Nguyễn Bá Đ mang theo số tiền 2.595.000đ (Hai triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) và sử dụng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc và bị thua hết; Phạm Văn P mang theo số tiền 4.650.000đ (Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và sử dụng số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) để đánh bạc, thắng bạc 700.000 đ (bảy trăm nghìn đồng); Hồ Sỹ N mang theo số tiền 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) và sử dụng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để đánh bạc, thắng bạc 1.100.000 đ (một triệu, một trăm nghìn đồng); Hồ Sỹ L mang theo số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh

bạc thì Hồ Sỹ L thua số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*); Văn Sỹ Đ khai nhận mang theo số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) và sử dụng số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thì Văn Sỹ Đ thua số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*); Nguyễn Viết L khai nhận mang theo số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) và sử dụng số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thì Nguyễn Viết L thua hết số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*); Trong quá trình đánh bạc Trần Ngọc N ngồi ngoài xem và có nhiệm vụ chia bài cho các đối tượng sử dụng để đánh bạc

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSHM ngày 11 tháng 5 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Văn Sỹ Đ, Hồ Sỹ N, Hồ Sỹ L, Phạm Văn P, Nguyễn Viết Lâm và Trần Ngọc N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 - BLHS: Xử phạt bị cáo Văn Sỹ Đ từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng. Phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ L từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x, o khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ N từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng từ 400.000đ đến 600.000đ

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của BLHS.

Xử phạt tiền bị cáo Phạm Văn P từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1; 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của BLHS.

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Viết L từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 - BLHS; Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 9.500.000đ (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*), tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bát sứ màu trắng, 01 chiếc mâm nhôm màu trắng, 01 chiếc rổ nhựa màu xanh, 02 bộ bài tổ tôm, mỗi quân bài có 120 quân.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo Hồ Sỹ N, Trần Ngọc N, Hồ Sỹ L còn các bị cáo khác phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều không tranh luận nhất trí với đề nghị của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thông nhất với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã có đủ cơ sở để xác định được: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 17 giờ ngày 19 tháng 3 năm 2022 tại nhà của Nguyễn Bá Đ thuộc khối TM, phường QT, thị xã HM, tỉnh NA. Các bị cáo Phạm Văn P, Hồ Sỹ N, Hồ Sỹ L, Nguyễn Việt L, Văn Sỹ Đ và Nguyễn Bá Đ đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức “Tài bàn” đặt cược từ 50.000đ đến 150.000đ và hình thức “tổ tôm” đặt cược mỗi ván từ 100.000đ đến 300.000đ. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.500.000đ (chín triệu, năm trăm nghìn đồng). Bị cáo Trần Ngọc N tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã tham gia chia bài cho các bị cáo tham gia đánh bạc nên bị cáo N phải chịu trách nhiệm với vai trò giúp sức. Vì vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Văn Sỹ Đ, Hồ Sỹ N, Hồ Sỹ L, Phạm Văn P, Nguyễn Việt L và Trần Ngọc N đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây tâm lý hoang mang, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến công tác Đ tranh, phòng chống các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn đánh bạc. Các bị cáo là người có đầy đủ N lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích hám lợi và thái độ xem thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét vị trí, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cho nhau, không xác định được người khởi xướng. Tuy nhiên bị cáo Văn Sỹ Đ năm 2016 đã bị xét xử về tội đánh bạc, năm 2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là 2.000.000đ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm vai trò đầu trong vụ án; bị cáo Nguyễn Bá Đ mặc dù sử dụng số tiền 1.500.000đ để đánh bạc nhưng năm 2020 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm ở vai trò thứ hai trong vụ án; bị cáo Hồ Sỹ N sử dụng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm vai trò thứ ba trong vụ án, bị cáo Hồ Sỹ L sử dụng số tiền 1.900.000đ để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm vai trò thứ tư trong vụ án; bị cáo Phạm Văn P sử dụng số tiền 1.600.000đ để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm ở vai trò thứ năm trong vụ án; bị cáo Nguyễn Việt L sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm ở vai trò thứ sáu trong vụ án; bị cáo Trần Ngọc N thực hiện hành vi ở vai trò giúp sức nên bị cáo chịu trách nhiệm ở vai trò sau cùng.

[4] Xem xét nhận thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo Văn Sỹ Đ, Nguyễn Bá Đ đều không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo Văn Sỹ Đ vào năm 2016 đã bị Tòa án nhân dân thị xã HM xử phạt 6.000.000đ về tội đánh bạc, năm 2020 bị Công an thị xã HM xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Bá Đ năm 2020 bị Công an thị xã HM xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Các bị cáo đã chấp hành xong và không còn tiền án, tiền sự và không coi là có nhân thân xấu tuy nhiên các bị cáo không coi đó là bài học để tự rèn luyện bản thân. Do đó đối với các bị cáo phải có đường lối xét xử nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố, mẹ bị cáo Đ được nhà nước tặng thưởng Huân chương nên bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Văn Sỹ Đ có nhiều đóng góp trong công tác phòng chống dịch Covid-19 cũng như ủng hộ tốt vì người nghèo năm 2022 được địa phương ghi nhận nên bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Căn cứ vị trí, vai trò, với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội từng bị cáo đã gây ra kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 – BLHS và áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HM cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo P, N, L, L, N đều không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo N khi phạm tội là người trên 70 tuổi, bị cáo là người có công với cách mạng được chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị tặng kỷ niệm chương nên bị cáo N còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, x khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo N có mẹ là bà Đậu Thị Thừa được nhà nước tặng thưởng “bằng khen”, sau khi phạm tội bị cáo N, L đã lên đầu thú nên bị cáo N, L còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vị trí, vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra kết hợp xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn nên áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 - BLHS đối với các bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo Đ, Đ đã áp dụng hình phạt bổ sung là tiền, các bị cáo khác đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Khi bắt người phạm tội quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã HM đã thu giữ tổng số tiền 21.545.000đ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.500.000đ đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và

điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với số tiền còn lại là 12.045.000đ các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nay tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Còn các vật chứng khác gồm 01 chiếc bát sứ màu trắng, 01 chiếc mâm nhôm màu trắng, 01 chiếc xô nhựa màu xanh, 02 bộ bài tổ tôm, mỗi quân bài có 120 quân không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

[7]. Về án phí: Bị cáo Hồ Sỹ N, Trần Ngọc N, Hồ Sỹ L được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo khác phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Văn Sỹ Đ 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) được trừ vào số tiền tạm giữ của bị cáo là 6.000.000đ, bị cáo còn phải nộp 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng)

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) trừ vào số tiền tạm giữ của bị cáo là 1.095.000đ, bị cáo còn phải nộp 8.905.000đ (tám triệu, chín trăm linh năm nghìn đồng)

Giao các bị cáo Văn Sỹ Đ, Nguyễn Bá Đ về cho UBND phường QT giám sát giáo dục các bị cáo, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường QT giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x, o khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 BLHS:

Xử phạt tiền bị cáo Hồ Sỹ N 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng) về tội “Đánh bạc” được trừ vào số tiền tạm giữ của bị cáo là 1.900.000đ, bị cáo còn phải nộp 22.100.000đ (hai mươi hai triệu, một trăm nghìn đồng)

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 BLHS:

+ Xử phạt tiền bị cáo Hồ Sỹ L 23.000.000đ (hai mươi ba triệu) về tội “Đánh bạc”

+ Xử phạt tiền bị cáo Phạm Văn P 22.000.000đ (hai mươi hai) về tội “Đánh bạc” được trừ số tiền tạm giữ của bị cáo 3.050.000đ, bị cáo còn phải nộp 18.950.000đ (mười tám triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng)

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 BLHS:

+ Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Viết L 21.000.000đ (hai mươi một triệu) về tội “Đánh bạc”

+ Xử phạt tiền bị cáo Trần Ngọc N 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.500.000đ (*Bằng chữ: Chín triệu năm trăm nghìn đồng*) là tiền do các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Toàn bộ số tiền trên đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 39490906861300000 của Công an thị xã HM tại Kho bạc nhà nước thị xã HM ngày 23/03/2022.

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tổ tôm, màu trắng, mỗi bộ có 120 quân bài đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng có đường kính 11 cm, chiều cao 05 cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc mâm nhôm màu trắng có đường kính 53 cm, chiều cao 03 cm. Mâm cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc rổ nhựa màu xanh có đường kính 20 cm, chiều cao 08 cm, đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 5 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HM và Chi cục thị hành án dân sự thị xã HM.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo Hồ Sỹ N, Hồ Sỹ L, Trần Ngọc N. Buộc các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Văn Sỹ Đ, Phạm Văn P, Nguyễn Viết L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Công an thị xã HM;
- VKSND thị xã HM;
- VKSND tỉnh NA;
- Chi cục THADS thị xã HM;
- TAND tỉnh NA;
- Sở tư pháp tỉnh NA;
- UBKT thị ủy HM;
- UBND xã, phường nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền